

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2019/HSST

Ngày 11 - 9 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Công Cẩn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thu Phương.

2. Bà Lưu Thị Kim Thanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Lê Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2019/TLST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 423/2019/QĐXX - HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo: Đặng Ngọc A, sinh ngày 23/11/1982; nơi cư trú: Tổ 4, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hồng S và con bà Lê Thị L; vợ, con: Không; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/HSST ngày 18/8/2004 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Đặng Ngọc A 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/3/2004, chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 14/10/2004; Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/HSST ngày 16/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Đặng Ngọc A 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, A đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 23/12/2010, chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 16/7/2009. Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/5/2019 đến ngày 20/5/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 25 phút ngày 17/5/2019, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ tại tổ 17A, khu 10, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện bắt quả tang Đặng Ngọc A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Vật chứng thu giữ của Ngọc A gồm: 06 gói giấy đều có đặc điểm hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc bên

trong cả 06 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng, A khai nhận đây là 06 gói ma túy heroine của Ngọc A mục đích để bán. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của Ngọc A 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh, biển kiểm soát 19L2-2718; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen đã cũ, số IMEI: 355768068708760 kèm 02 sim trong máy số: 0942421556 và 0986917082.

Ngày 18/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Ngọc A. Quá trình khám xét thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 3589910928370044 kèm sim số 0346685136; 10 (mười) mảnh giấy có đặc điểm cả hai mặt đều có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc.

Ngày 18/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Đặng Ngọc A. Tại bản Kết luận giám định số: 642/KLGĐ ngày 20/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu chất bột, cục màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; có khối lượng: 1,375gam, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”*

Hoàn trả lại 1,194 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang Đặng Ngọc A khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 17/5/2019, Ngọc A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh, biển kiểm soát 19L2-2718 đến khu vực phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, Ngọc A gặp chị Bùi Thị M – sinh năm: 1984, trú tại: phố C, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngọc A hỏi và mua được của chị M 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy hai mặt màu trắng bạc, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy heroine với giá 2.000.000 đồng. Ngọc A cầm gói ma túy vừa mua được về nhà và tách lấy một phần ma túy để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại, Ngọc A chia ra thành 06 phần rồi gói mỗi phần vào một mảnh giấy đều có đặc điểm hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc và cất giấu trong người. Sau đó Ngọc A điều khiển xe mô tô đến khu vực gần nhà văn hóa khu 10, phường G để xem nếu có người nào hỏi mua ma túy sẽ bán nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang như đã nêu ở trên, Đặng Ngọc A còn 04 lần bán trái phép chất ma túy cho các người nghiện khác để kiếm lời, trong đó có 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Vũ Ngọc T, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 6, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, trú tại: Khu 5, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, Vũ Ngọc T gọi điện thoại từ số 0332168135 đến số 0346685136 của Đặng Ngọc A hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy. A đồng ý bán ma túy cho T và cầm 01 gói ma túy được gói bằng giấy có đặc điểm hai

mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc đến công nhà T bán cho T với giá 200.000 đồng. Số ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/5/2019, Nguyễn Văn T gọi điện thoại từ số 0969380965 đến số điện thoại 0942421556 của Đặng Ngọc A hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. A đồng ý bán ma túy cho T và cầm 01 gói ma túy được gói bằng giấy có đặc điểm hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc đến khu vực đường sắt cắt ngang gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ thuộc phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ bán cho T với giá 300.000 đồng. Số ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 15/5/2019, Nguyễn Văn T gọi điện thoại từ số 0969380965 đến số điện thoại 0346685136 của Đặng Ngọc A hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy. A đồng ý bán ma túy cho T và cầm 01 gói ma túy được gói bằng giấy có đặc điểm hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc đến khu vực đường sắt cắt ngang gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ thuộc phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ bán cho T với giá 200.000 đồng. Số ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2019, Vũ Ngọc T gọi điện thoại từ số 0332168135 đến số 0346685136 của Đặng Ngọc A hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy. A đồng ý bán ma túy cho T và cầm 01 gói ma túy được gói bằng giấy có đặc điểm hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc đến để ở lỗ gạch công nhà T và cầm lấy 200.000 đồng là số tiền mua ma túy mà T đã để đó từ trước. Số ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy, Đặng Ngọc A khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2019, Đặng Ngọc A đến phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua được của Bùi Thị M 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy hai mặt màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy heroine với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cầm gói ma túy về tách lấy sử dụng dần cho bản thân và bán ma túy như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 128/CT-VKS -VT ngày 26 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Đặng Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc A từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo A.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 642/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 1,194 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và các sim điện thoại số 0942421556, số 09896917082, số 0346685136 cùng 10 mảnh giấy đầu hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc. Tịch thu xung quỹ nhà

nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ, số imei: 355768068708760 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 358991092837044. Buộc bị cáo A phải nộp sung quỹ nhà nước số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) có được do bị cáo bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 21 giờ 25 phút ngày 17/5/2019, tại tổ 17A, khu 10, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đặng Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép 1,375 gam ma túy Heroine mục đích để bán thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Ngoài ra, từ ngày 14/5/2019 đến ngày 16/5/2019, Đặng Ngọc A còn 04 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, Đặng Ngọc A bán cho Vũ Ngọc T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/5/2019, Đặng Ngọc A bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng; Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 15/5/2019, Đặng Ngọc A bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2019, Đặng Ngọc A bán cho Vũ Ngọc T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Đặng Ngọc A phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Việt Trì. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt phù hợp thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo A có nhân thân xấu; bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự khai nhận về việc trước đó vào các ngày 14,15 và 16/5/2019 đã bán ma túy. Mặt khác, bố đẻ bị cáo là ông S là thương binh loại A theo giấy chứng nhận thương binh ngày 20/5/1996 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy,

khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 642/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 1,194 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định;

- Cần tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại số: số 0942421556, số 09896917082 và 0346685136 cùng 10 mảnh giấy đầu hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc vì không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ, số imei: 355768068708760 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 358991092837044.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019)

- Tịch thu tổng số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) có được do bị cáo bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Nguyễn Văn T và Vũ Ngọc T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

- Đối với Bùi Thị M đã được triệu tập đến làm việc nhưng không thừa nhận việc đã bán ma túy cho A 02 lần vào các ngày 14/5/2019, 17/5/2019 như lời khai của A, ngoài ra không có tài liệu nào chứng minh việc M đã bán ma túy cho A nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với M là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh, biển kiểm soát 19L2 - 2718 là tài sản của anh Đặng Ngọc H, bị cáo mượn xe của H sau đó sử dụng để đi mua ma túy anh H không biết. Do vậy cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu, anh H đã ủy quyền cho bà L là mẹ để nhận lại là phù hợp.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo Đặng Ngọc A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc A 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo A.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số: 642/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 1,194 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và các sim điện thoại số 0942421556, số 09896917082, số 0346685136 cùng 10 mảnh giấy đầu hai mặt có chữ số và hoa văn nhiều màu sắc.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ, số imei: 355768068708760 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 358991092837044.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019).

- Buộc bị cáo Đặng Ngọc A phải nộp nhà nước số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) có được do bị cáo bán ma túy cho Vũ Ngọc T và Nguyễn Văn T để sung ngân sách Nhà nước.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Chi cục Thi hành án V
- CQTHAHS, CQCSĐT - Công an TP V;
- UBND phường T
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Công Cảnh**